

Bản án số: 77/2024/HS-ST

Ngày: 13-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Di

2. Bà Nguyễn Thị Quế Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Nguyễn Thanh P, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T (đã chết) và bà Đặng Thị T1, sinh năm 1953; có vợ là Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 2002 và 01 con, sinh năm 2022.

Tiền án: Bản án số 138/2022/HS-ST ngày 16-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong vào ngày 29-6-2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 49/2010/HSPT ngày 03-6-2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong vào ngày 22-4-2013.

Bản án số 16/2018/HSST ngày 08-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong vào ngày 28-4-2020.

Quyết định số 35/QĐ-XPHC ngày 28-3-2022 của Công an huyện L xử phạt Nguyễn Thanh P số tiền 6.500.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17-01-2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Bùi Văn T3, sinh năm 1979; nơi cư trú: B T, khu phố H, thị trấn L, huyện L (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Huỳnh Văn T4, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (*vắng mặt*).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lượng Thị Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: B T, khu phố H, thị trấn L, huyện L (*vắng mặt*).

2. Ông Lê Minh T5, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 04-11-2023, Nguyễn Thanh P sau khi đã nhậu say, điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại xe Air Blade, màu đỏ, biển số 72K1-748.86 đi đến đoạn đường T thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L thấy ông Bùi Văn T3 và ông Lê Minh T5 đang ngồi nhậu trên vỉa hè trước nhà. Cho rằng nghe thấy có người nói P “ngáo đá”, P dừng xe đi đến chỗ ông T3 và ông T5 đang ngồi, có lời nói thách thức, đe dọa. Thấy P muốn gây sự, ông T5 đi vào trong nhà gọi vợ ông T3 là bà Lượng Thị Đ đi ra dọn dẹp, ông T3 cũng đứng dậy đi vào nhà. Bất ngờ, P cầm chiếc ly thủy tinh uống bia cao khoảng hơn 10cm, có quai tay cầm đang để trên bàn nhậu xông đến đánh 01 cái vào vùng mặt bên trái của ông T3 làm ông T3 té ngã xuống đường bất tỉnh. P tiếp tục đánh nhiều cái vào người ông T3 gây thương tích rồi bỏ đi. Lúc này, bà Đ đi ra thấy ông T3 đang nằm liền cùng với ông T5 đỡ ông T3 và đi vào trong khu nhà trọ gọi thêm người giúp đỡ. Một lúc sau, P cùng 04 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi xe mô tô quay lại. Thấy P, ông T5 sợ bỏ chạy. P tiếp tục đi đến chỗ ông T3 đang nằm dùng tay đánh 01 cái trúng vào mặt ông T3. Bà Đ cùng 04 người thanh niên trên can ngăn nên làm đứt chuỗi hạt bằng gỗ đeo trên tay của P rơi xuống đường. Sau đó, P bỏ đi, ông T3 được mọi người đưa đi Bệnh viện B cấp cứu. Đến ngày 08-11-2023, bà Đ đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 492/KLTTCT-PYBRVT ngày 18-12-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ 01 sẹo nhỏ và 01 sẹo trung bình vùng mặt.

+ 02 sẹo nhỏ (khâu niêm mạc).

+ Mất răng R24 lộ tủy.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y

tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn T3 tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tỷ lệ tổn thương đối với từng vết thương:
 - + Thương tích 1: Không có tỷ lệ thương tật.
 - + Thương tích 02: Có tỷ lệ thương tật là 03%
 - + Thương tích 03: Có tỷ lệ thương tật là 01%.
 - + Thương tích 04: Có tỷ lệ thương tật là 1,5%.
 - + Thương tích 05: Có tỷ lệ thương tật là 06%.
 - + Thương tích 06: Có tỷ lệ thương tật là 01%
- Vật gây thương tích, chiều hướng lực tác động đối với từng vết thương.
 - + Thương tích 01: Không còn thương tích nên không nhận định.
 - + Thương tích 02: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tầy theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.
 - + Các thương tích 3,4,5,6: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy: do một lần tác động, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh P chỉ khai nhận dùng ly thủy tinh đánh một cái trúng vào vùng mặt ông Bùi Văn T3 gây thương tích. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của người bị hại, những người làm chứng, trích xuất dữ liệu camera hình ảnh, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập được có cơ sở xác định Nguyễn Thanh P đã thực hiện toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Cơ quan điều tra thu giữ: 02 ly thủy tinh, 04 hạt gỗ màu nâu hình cầu đường kính 1,5cm. Chiếc ly là hung khí mà P đã sử dụng để đánh ông T3 và 04 hạt gỗ vòng đeo tay của P khi đánh ông T3 bị đứt rơi tại hiện trường. Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ đen, loại xe Air Blade, màu đỏ, biển số 72K1-748.86 qua xác minh do anh Huỳnh Văn T4 đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 04-11-2023, anh T4 cho P mượn chiếc xe trên để đi công việc, anh T4 không biết P sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 08-4-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh T4.

- Đối với 01 đĩa DVD trong đó có chứa hình ảnh Nguyễn Thanh P đánh ông Bùi Văn T3 được trích xuất từ C, hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thanh P đã bồi thường cho ông Bùi Văn T3 số tiền 40.000.000đ. Sau khi nhận tiền bồi thường, ông T3 có đơn xin bãi nại cho P và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKSLĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không nhận tội, khai báo quanh co nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

+ Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm 02 ly thủy tinh; 04 hạt gỗ màu nâu hình cầu đường kính 1,5cm.

- Bị cáo thừa nhận dùng ly đánh bị hại một cái vào vùng mặt, không nhớ có đánh thêm hay có quay lại đánh bị hại nữa hay không do lúc đó bị cáo đã nhậu say. Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh. Tuy nhiên, đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo không nhận tội, khai báo quanh co và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” là không đúng vì khi sự việc xảy ra, bị cáo đã xác nhận với cơ quan công an là do bị cáo thực hiện, bị cáo không chối tội mà chỉ không nhớ bị cáo đã gây ra thương tích cho bị hại như thế nào do lúc đó bị cáo đã nhậu say, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ thương tích của bị hại theo kết luận giám định là do bị cáo gây ra.

- Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên đối với ý kiến của bị cáo: Bị cáo cho rằng bị cáo không chối tội nhưng tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo không nhận Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, bị cáo đã được cho xem lại hình ảnh bị cáo đánh bị hại được trích xuất từ camera nhưng bị cáo vẫn thừa nhận chỉ đánh bị hại một cái, không thừa nhận đánh thêm và có quay lại đánh bị hại; do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Ý kiến đối đáp của bị cáo đối với ý kiến của Kiểm sát viên: Bị cáo không ký nhận kết luận điều tra vì có một số nội dung tại kết luận điều tra thể hiện là bị cáo quay lại với 04 người thanh niên đánh bị hại nhưng bị cáo cho rằng bị cáo không nhớ nên bị cáo không ký nhận chứ bị cáo không chối tội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo, không thay đổi mức đề nghị hình phạt.

- Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh P, tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 04-11-2023, tại khu vực đường T thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Thanh P đã có hành vi dùng ly thủy tinh và tay đánh vào vùng mặt bên trái và vào người của ông Bùi Văn T3 gây tổn thương cơ thể ở cung mày trái, niêm mạc má bên trái, cằm và mất gần hết răng R24 bên trái với tổng tỷ lệ thương tích là 12%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hậu quả gây thương tích cho bị hại là 12%. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả do mình gây ra cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, dù bị cáo chỉ thừa nhận dùng ly thủy tinh đánh một cái vào vùng mặt của bị hại, bị cáo không nhớ có đánh thêm hay có quay lại đánh bị hại nữa hay không vì thời điểm đó bị cáo đã nhậu say, bị cáo không phủ nhận việc thực hiện hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ thương tích của bị hại theo kết luận giám định là do bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Ngoài ra, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong vào ngày 29-6-2023, hiện chưa được xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân xấu, có 01 tiền án vào năm 2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” tại Bản án số 138/2022/HSST ngày 16-11-2022, chấp hành xong vào ngày 29-6-2023, chưa được xóa án tích. Trước đó, năm 2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong vào ngày 22-4-2013. Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền tuyên phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong vào ngày 28-4-2020. Ngoài ra, năm 2022 bị cáo cũng đã bị Công an huyện L xử phạt số tiền 6.500.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này cho thấy bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại có đơn xin bãi nại đối với bị cáo nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng phải đảm bảo để giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 ly thủy tinh; 04 hạt gỗ màu nâu hình cầu đường kính 1,5cm. Chiếu ly là hung khí mà P đã sử dụng để đánh ông T3 và 04 hạt gỗ vòng đeo tay

của P khi đánh ông T3 bị đứt rơi tại hiện trường là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ đen, loại xe Air Blade, màu đỏ, biển số 72K1-748.86 qua xác minh do anh Huỳnh Văn T4 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04-11-2023, anh T4 cho P mượn chiếc xe trên để đi công việc, anh T4 không biết P sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 08-4-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh T4 là đúng quy định.

- Đối với 01 đĩa DVD trong đó có chứa hình ảnh Nguyễn Thanh P đánh ông Bùi Văn T3 đã được trích xuất từ Camera cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh P đã bồi thường cho ông Bùi Văn T3 số tiền 40.000.000đ. Sau khi nhận tiền bồi thường, ông T3 không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Huỳnh Văn T4 cho P mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ đen, loại xe Air Blade, màu đỏ, biển số 72K1-748.86 để đi công việc, anh T4 không biết P sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xem xét xử lý đối với anh T4 là phù hợp.

Khi P đi xe mô tô quay lại cùng 04 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sau đó P tiếp tục đánh ông T3. Tuy nhiên, 04 người thanh niên này không có hành vi gây thương tích hay giúp sức cho P trong việc gây thương tích cho ông T3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-01-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 ly thủy tinh; 04 hạt gỗ màu nâu hình cầu đường kính 1,5cm.

(Các vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 72/BB-CCTHADS ngày 26-4-2024).

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trong đó có chứa hình ảnh Nguyễn Thanh P đánh ông Bùi Văn T3 đã được trích xuất từ Camera.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên